

Số: /QĐ-XPHC

Hiệp Hòa, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA**

*Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);*

*Căn cứ Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai;*

*Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC lập ngày 26/10/2022;*

*Căn cứ Biên bản số 03/BB-XM lập ngày 23/11/2022 xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 474/QĐ-GQXP ngày 27/01/2022 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức: Công ty TNHH phát triển xây dựng Long Dương;

Địa chỉ trụ sở chính: Đường Mạc Đĩnh Chi, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

Số GCN đăng ký doanh nghiệp: 0105296851; ngày cấp: 25/3/2021; nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Hoàng Ngọc Sơn - Giới tính: Nam;

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn khi không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép, với tổng diện tích là 1509,9 m<sup>2</sup>. Cụ thể:

- Công trình 1: Xây dựng công trình tường bằng gạch không nung (dài 3,0 m; 6,2 m; 6,2 m), mái khung sắt, lợp tôn; nền lát gạch men, diện tích 18,6m<sup>2</sup>. Kích thước các cạnh là: 3,0 m; 6,2m; 3,0m; 6,2m.

- Công trình 2: Xây dựng công trình trên diện tích 201,9 m<sup>2</sup>. Tường xây bằng gạch không nung, có chát (dài 14,0 m; 6,2 m; 14,0 m), khung nhôm,

kính; mái khung sắt, lợp tôn; nền lát gạch men. Kích thước các cạnh là: 31,2 m; 6,2m; 31,2m; 6,2m.

- Công trình 3: Xây dựng công trình trên diện tích 68,8 m<sup>2</sup>. Tường xây bằng tường gạch không nung (*dài 10,4 m*), dựng khung sắt; mái khung sắt, căng lưới; nền đất. Kích thước các cạnh là: 6,8m; 10,4m; 6,8m; 10,4m.

- Công trình 4: Xây dựng công trình trên diện tích 329,8 m<sup>2</sup>. Tường xây bằng tường gạch không nung, có chát (*dài 30,3m; 11,5m; 17,9m*), dựng khung nhôm, kính (*dài 6,8 m; 10,4 m; 17,9m*); mái khung sắt, lợp tôn; nền lát gạch men. Kích thước các cạnh là: 6,8m; 17,9m; 10,4m; 11,5m; 17,9m; 30,3m.

- Công trình 5: Xây dựng công trình trên diện tích 10,3m<sup>2</sup>. Xây dựng tường xây bằng tường gạch, có chát, ốp bên trong; mái khung sắt, lợp tôn; nền lát gạch men. Kích thước các cạnh là: 2,4m; 4,4m; 2,4m; 4,4m.

- Công trình 6: Xây dựng công trình trên diện tích 15,2m<sup>2</sup>. Xây dựng công trình bằng khung sắt, mái lợp tôn; nền đất; tường xây bằng gạch không nung (*dài 5,2 m; 3,5m*). Kích thước các cạnh là: 2,3m; 2,1m; 2,8m; 5,2m; 3,5m.

- Công trình 7: Xây dựng công trình trên diện tích 16,7m<sup>2</sup>. Xây dựng tường cao 0,8m, ốp gạch men; nền lát gạch men. Kích thước các cạnh là: 5,0m; 3,3m; 5,0m; 3,3m.

- Công trình 8: Xây dựng công trình trên diện tích 53,0m<sup>2</sup>; nền lát gạch men. Kích thước các cạnh là: 2,1m; 3,3m; 5,0m; 5,3m; 10,5m; 1,4 m; 2,8m; 2,1m; 4,4 m; 2,3 m; 3,9m; 4,8m; 6,7m.

- Công trình 9: Xây dựng công trình trên diện tích 340,5 m<sup>2</sup>; nền lát gạch men, đổ bê tông; mái khung sắt, lợp tôn, căng lưới. Kích thước các cạnh là: 4,3m; 23,0m; 4,4m; 9,1m; 4,5m; 9,6m; 4,5m; 27,8m; 5,5m; 61,6m.

- Công trình 10: Xây dựng công trình trên diện tích 37,3 m<sup>2</sup>; tường xây bằng gạch có chát; nền đổ bê tông; mái khung sắt, căng lưới. Kích thước các cạnh là: 4,5m; 8,25m; 4,5m; 8,3m.

- Công trình 11: Công trình bằng khung sắt trên diện tích 190,2m<sup>2</sup>; nền đổ bê tông; mái khung sắt, căng lưới. Kích thước các cạnh là: 39,3m; 1,8m; 7,7m; 1,9m; 39,0m; 4,5m.

- Công trình 12: Dựng công trình trên diện tích 17,4m<sup>2</sup>; bằng khung sắt, vây tôn xung quanh; nền đổ bê tông; mái khung sắt, lợp tôn. Kích thước các cạnh là: 3,0m; 5,8m; 3,0m; 5,8m.

- Công trình 13: Dựng công trình bằng khung sắt trên diện tích 119,8m<sup>2</sup>; nền đổ bê tông; mái khung sắt, lợp tôn; tường bằng gạch, trên tường có lan can bằng sắt. Kích thước các cạnh là: 9,7m; 11,5m; 10,6 m; 12,2m.

- Công trình 14: Dựng công trình bằng khung sắt trên diện tích 91,1 m<sup>2</sup>; nền đổ bê tông; tường bằng gạch, trên tường có lan can bằng sắt dài 6,7m; tường dài 1,8 m. Kích thước các cạnh là: 10,6m; 6,7m; 1,8m; 9,9m; 9,0m.

Thời điểm vi phạm: Năm 2017;

Thời điểm phát hiện vi phạm: Ngày 26/10/2022;

Vị trí vi phạm: Thửa đất số 2, 3, 11, 12, 13, tờ bản đồ số 03, tại thôn Thù Sơn, xã Hòa Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Quy định tại: Điểm d, Khoản 2, Điều 11, Nghị định 91/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/11/2019 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể: **45.000.000 đồng** (bằng chữ: *Bốn mươi lăm triệu đồng*)

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

Cụ thể: buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả **10 ngày** kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do **Công ty TNHH phát triển xây dựng Long Dương** bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do **Công ty TNHH phát triển xây dựng Long Dương** chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho **Công ty TNHH phát triển xây dựng Long Dương** là tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

**Công ty TNHH phát triển xây dựng Long Dương** phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà **Công ty TNHH phát triển xây dựng Long Dương** không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) **Công ty TNHH phát triển xây dựng Long Dương** bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc nhà nước huyện Hiệp Hòa hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số 7111 của Kho bạc nhà nước huyện Hiệp Hòa trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) **Công ty TNHH phát triển xây dựng Long Dương** có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước huyện Hiệp Hòa để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Chủ tịch UBND **xã Hòa Sơn** để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tư Pháp, Phòng Tài chính - kế hoạch, Công an huyện Hiệp Hòa để biết và phối hợp thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Thảo**

Quyết định đã giao trực tiếp cho Công ty TNHH phát triển xây dựng Long Dương bị xử phạt vào hồi .....giờ ..... phút, ngày ...../...../.....